**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**THỊ XÃ R Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 98/2022/QĐST-HNGĐ *R, ngày 30 tháng 11 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**

**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn là chị A không cung cấp được địa chỉ mới của bị đơn anh B theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm c khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 433/2022/TLST- HNGĐ, 19/10/2022 về việc “tranh chấp ly hôn và nuôi con khi ly hôn” giữa:
* *Nguyên đơn:* Bà A, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khóm X, phường L, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu

* *Bị đơn:* Ông B, sinh năm 1979

Địa chỉ: Khóm X, phường L, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu

1. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:
	1. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị A không phải chịu, chị A đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại Biên lai thu số: 0004420, ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã R, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại toàn bộ.
	2. Chị A được quyền khởi kiện lại vụ án khi có yêu cầu.
2. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định này được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:* THẨM PHÁN**

* Đương sự;
* VKSND cùng cấp;
* Chi Cục THADS cùng cấp;
* Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Thúy